**ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO**

**Về khởi nghiệp của thanh niên năm 2023**

(Dành cho các tỉnh, thành đoàn)

**----------------**

**I. Giới thiệu chung**

*1. Hệ sinh thái khởi nghiệp cho thanh niên tại địa phương năm 2023*

- Số lượng tổ chức hỗ trợ, thúc đẩy kinh doanh cho thanh niên (tổ chức Đoàn Thanh niên liên kết/ký kết/hợp tác)

- Số lượng quỹ/ nhà đầu tư giai đoạn sơ khởi

(tổ chức Đoàn Thanh niên chủ trì/liên kết/ký kết/hợp tác)

- Số lượng quỹ/vườn ươm tại địa phương (liệt kê quỹ, vườn ươm)

- Số lượng sự kiện khởi nghiệp sáng tạo lớn tại địa phương

- Số lượng đầu mối truyền thông khởi nghiệp cho thanh niên

*2. Hoạt động khởi nghiệp sáng tạo của thanh niên tại địa phương năm 2023*

- Số lượng doanh nghiệp trẻ khởi nghiệp sáng tạo (do Đoàn Thanh niên quản lý/nắm bắt)

- Số lượng vườn ươm và tổ chức thúc đẩy kinh doanh cho thanh niên

- Số lượng khu làm việc chung (do Đoàn Thanh niên nắm bắt/liên kết/quản lý)

- Sự kiện quy mô vừa và lớn được tổ chức (liệt kê sự kiện tại địa phương)

- Chương trình truyền hình, trang tin chuyên đề khởi nghiệp của thanh niên tại địa phương

*3. Hỗ trợ phát triển các ý tưởng khởi nghiệp của thanh niên*

- Số lượng ý tưởng khởi nghiệp của thanh niên (do tổ chức Đoàn Thanh niên nắm bắt)

- Các hoạt động hỗ trợ phát triển các ý tưởng khởi nghiệp của thanh niên tại địa phương (nêu rõ hoạt động, quy mô, cách thức thực hiện)

- Số lượng vốn đã hỗ trợ cho các dự án khởi nghiệp của thanh niên (do tổ chức Đoàn quản lý/liên kết/kết nối); nêu rõ các nguồn vốn.

**II. Tình hình triển khai các hoạt động thúc đẩy khởi nghiệp của thanh niên tại địa phương năm 2023**

1. Xây dựng và ban hành các chính sách thúc đẩy hoạt động khởi nghiệp nói chung và khởi nghiệp cho thanh niên nói riêng *(nêu cụ thể các chính sách).*

2. Xây dựng và liên kết các thành phần trong hệ sinh thái khởi nghiệp của thanh niên tại địa phương

3. Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp khởi nghiệp của thanh niên tại địa phương

4. Hoạt động kiểm tra, giám sát công tác hỗ trợ hoạt động khởi nghiệp của thanh niên tại địa phương

5. Các xu hướng mới trong lĩnh vực khởi nghiệp của thanh niên tại địa phương (nêu rõ xu hướng)

6. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu quy định tại Quyết định số 897/QĐ-TTg ngày 26/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình “Hỗ trợ Thanh niên khởi nghiệp giai đoạn 2022-2030”. Chỉ nêu kết quả thực hiện năm 2023

- Tỷ lệ cán bộ Đoàn chuyên trách các cấp làm công tác hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp được bồi dưỡng kiến thức nền tảng về khởi nghiệp, về công tác hỗ trợ thanh niên khởi nghiêp.

- Số lượng, tên hoạt động tuyên truyền, nâng cao nhận thức về khởi nghiệp, chuyển đổi số cho thanh niên của tỉnh, thành đoàn.

- Số lượng thanh niên được hỗ trợ khởi nghiệp, trong đó, nêu rõ số lượng thanh niên khởi nghiệp đổi mới sáng tạo

- Số lượng thanh niên được trang bị kiến thức, tập huấn nâng cao năng lực về khởi nghiệp và quản trị doanh nghiệp

- Số lượng doanh nghiệp do thanh niên làm chủ được tư vấn, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp tại địa phương

- Thành lập Hội đồng tư vấn hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp do tỉnh, thành đoàn quản lý (tên Hội đồng; năm thành lập; cách thức hoạt động)

- Các thiết chế hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp tại địa phương (số lượng, tên gọi)

- Số lượng hợp tác xã do thanh niên làm chủ được hỗ trợ thành lập tại địa phương

- Số lượng xã được hỗ trợ triển khai Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) và có sản phẩm của thanh niên đạt chuẩn OCOP

**III. Một số giải pháp hỗ trợ thúc đẩy khởi nghiệp của thanh niên tại địa phương năm 2023**

1. Chính sách hỗ trợ khởi nghiệp cho thanh niên (nêu rõ tên chính sách, kết quả đạt được tại địa phương)

2. Thúc đẩy khả năng tiếp cận vốn đầu tư đối với doanh nghiệp khởi nghiệp của thanh niên (nêu rõ kết quả)

3. Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực cho khởi nghiệp của thanh niên tại địa phương

4. Hoàn thiện công tác khảo sát hoạt động khởi nghiệp của thanh niên tại địa phương

5. Các chương trình/dự án/đề án của tổ chức Đoàn ký kết hoặc chủ trì để hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp tại địa phương

**IV. Mô hình điển hình về thanh niên khởi nghiệp năm 2023**

1. Mô hình điển hình của thanh niên khởi nghiệp kinh doanh tại địa phương

2. Mô hình điển hình của thanh niên khởi nghiệp sáng tạo tại địa phương

**V. Đánh giá chung**

1. Ưu điểm

2. Hạn chế, khó khăn và nguyên nhân

**VI. Một số kiến nghị, đề xuất**

1. Đối với Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ

2. Đối với các Bộ, ngành

3. Đối với Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh

4. Đối với địa phương

**VII. Cơ sở dữ liệu cơ bản về thanh niên khởi nghiệp tại địa phương do Đoàn Thanh niên, Hội LHTN Việt Nam tỉnh, thành phố quản lý/nắm bắt, hỗ trợ trong năm 2023**

(Thống kê theo bảng gửi kèm)

**CƠ SỞ DỮ LIỆU CƠ BẢN VỀ TÌNH HÌNH THANH NIÊN**

**----------------------------**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nhân khẩu học** | **Thông tin chung của doanh nghiệp** | | | |
| \* Tên người đại diện theo pháp luật | ***Thông tin tổng quan*** | ***Mô hình***  ***kinh doanh*** | ***Mức độ***  ***đóng góp*** | ***Ghi chú*** |
| \* Tuổi | \* Tên Doanh nghiệp | \* Khởi nghiệp kinh doanh hay khởi nghiệp sáng tạo | \* Số lao động đăng ký |  |
| \* Số điện thoại | \* Số vốn đăng ký | \* Doanh nghiệp có sản phẩm xuất khẩu hay không |  |  |
| \* Email | \* Loại hình doanh nghiệp (cổ phần, trách nhiệm hữu hạn, liên doanh, đầu tư nước ngoài) | \* Khách hàng chính (B2B, B2C) |  |  |
| \* Giới tính | \* Mã số thuế |  |  |  |
| \* Dân tộc | \* Địa chỉ công ty |  |  |  |
| \* Cư trú | \* Địa bàn đăng ký kinh doanh |  |  |  |
| \* Trình độ văn hóa | \* Ngành nghề kinh doanh (tất cả) |  |  |  |
| \* Số năm hoạt động trước khi khởi nghiệp | \* Năm thành lập |  |  |  |
|  | \* Giai đoạn phát triển của công ty (ý tưởng kinh doanh hay đã thành lập công ty và có doanh thu) |  |  |  |
|  | Hình thức hỗ trợ của Đoàn, Hội (tư vấn pháp lý, trang bị kiến thức, hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm, hỗ trợ vốn,…) |  |  |  |